

CỤC THUẾ
THUẾ TỈNH CAO BẰNG

Số: **30** /CBA-NVDTPC
V/v triển khai Nghị định số
175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025
của Chính phủ và Quyết định số
2226/QĐ-BTC ngày 30/6/2025

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cao Bằng, ngày **04** tháng **7** năm **2025**

Kính gửi: Các Tổ chức, Doanh nghiệp và người nộp thuế
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Ngày 30/6/2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 10/2022/NĐ-CP ngày 15/01/2022 về lệ phí trước bạ. Nghị định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2025

Ngày 30/6/2025, Bộ Tài chính ban hành Quyết định số 2226/QĐ-BTC về ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày 30/6/2025.

Để các Tổ chức, Doanh nghiệp và người nộp thuế trên địa bàn tỉnh Cao Bằng kịp thời nắm bắt và thực hiện, Thuế tỉnh Cao Bằng triển khai một số nội dung của Nghị định số 175/2025/NĐ-CP và Quyết định số 2226/QĐ-BTC như sau:

I. Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ

1. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 6 và khoản 7 Điều 3 quy định về đối tượng chịu lệ phí trước bạ bao gồm xe mô tô, xe gắn máy, xe tương tự xe mô tô, xe gắn máy (gọi chung là xe máy); xe ô tô, rơ moóc, sơ mi rơ moóc, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ, xe chở hàng bốn bánh có gắn động cơ, xe máy chuyên dùng, xe tương tự các loại xe máy theo quy định của pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải đăng ký và gắn biển số do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp.

2. Nghị định sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 Điều 7 quy định về giá tính lệ phí trước bạ đối với đất: trường hợp mua bán đất thì giá tính lệ phí trước bạ căn cứ Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; trường hợp mua bán đất gắn liền với nhà, tài sản trên đất thì giá tính lệ phí trước bạ là giá bán theo hợp đồng mua bán, nhưng không thấp hơn giá nhà, đất quy định tại Bảng giá nhà, Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 2 Điều 7 về giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản (trừ nhà, đất, ô tô, xe máy thực hiện

theo Bảng giá do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành) là giá chuyển nhượng tài sản trên thị trường của từng loại tài sản.

3. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 8 quy định về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe máy từ 5% xuống 2%. Đối với xe máy nộp lệ phí trước bạ lần thứ 2 trở đi được áp dụng mức thu là 1%. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 và khoản 6 Điều 8 về mức thu lệ phí trước bạ đối với xe ô tô và tổng, thành, khung máy.

4. Nghị định sửa đổi, bổ sung các khoản 3, 5, 9, 17 Điều 10 về miễn lệ phí trước bạ. Cụ thể: cá nhân sử dụng đất nông nghiệp theo quy định tại Điều 47 Luật Đất đai; đất làm nghĩa trang, nhà tang lễ, cơ sở hỏa táng, đất cơ sở lưu giữ tro cốt; tổ chức, cá nhân đem tài sản của mình góp vốn vào doanh nghiệp, tổ chức tín dụng, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã.

5. Nghị định sửa đổi khoản 26 Điều 10 về miễn lệ phí trước bạ đối với nhà ở, đất ở của hộ nghèo được mở rộng thành nhà ở, đất ở của hộ nghèo và hộ gia đình, cá nhân thuộc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư.

6. Nghị định bổ sung các phương thức trao đổi dữ liệu điện tử nộp lệ phí trước bạ qua Công dịch vụ công cấp Bộ, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh để đáp ứng với thực tế triển khai. Bổ sung trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về việc kết nối, chia sẻ dữ liệu thông tin về Bảng giá tính lệ phí trước bạ với cơ quan thuế tỉnh để phục vụ cho việc theo dõi và thực hiện khai, nộp lệ phí trước bạ đối với phương tiện theo quy định.

7. Nghị định sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 7; khoản 1 và khoản 4 Điều 13 theo hướng phân cấp thẩm quyền ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với xe ô tô, xe máy cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Để đảm bảo tính liên tục trong quá trình triển khai, từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2025, trong trường hợp Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chưa ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy thì được tiếp tục áp dụng Bảng giá tính lệ phí trước bạ, Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy do Bộ Tài chính ban hành trước đây.

II. Quyết định số 2226/QĐ-BTC về ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy.

Quyết định số 2226/QĐ-BTC ban hành Bảng giá điều chỉnh, bổ sung Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với ô tô, xe máy ban hành kèm theo Quyết định số 2353/QĐ-BTC ngày 31/10/2023; Quyết định số 449/QĐ-BTC ngày 15/03/2024 và Quyết định số 1707/QĐ-BTC ngày 22/7/2024; Quyết định số 2173/QĐ-BTC ngày 26/6/2025.

Thuế tỉnh Cao Bằng đăng tải Nghị định số 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ và Quyết định số 2226/QĐ-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính về ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ điều chỉnh, bổ sung đối với ô tô, xe máy trên Trang thông tin điện tử Thuế tỉnh Cao Bằng.

Thuế tỉnh Cao Bằng thông báo để các tổ chức, doanh nghiệp và người nộp thuế trên địa bàn tỉnh biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Các Tổ chức, DN và Người nộp thuế thuộc phòng QLDN (qua email);
- Các đơn vị sự nghiệp tỉnh CB (qua iOffice);
- Hiệp hội DN tỉnh CB;
- Hội DN trẻ tỉnh CB;
- Câu lạc bộ Nữ Doanh nhân;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh CB;
- CLB Doanh nghiệp, doanh nhân Cựu chiến binh, Cựu quân nhân tỉnh Cao Bằng;
- Lãnh đạo Thuế tỉnh;
- Các Phòng thuộc Thuế tỉnh;
- Các Thuế cơ sở tỉnh Cao Bằng (thông báo cho NNT thuộc Thuế cơ sở quản lý);
- Website Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, NVDTTC (02).

TRƯỞNG THUẾ TỈNH



Nguyễn Việt Long